

ĐỀ CHÍNH THỨC

Thời gian: 120 phút
(không kể thời gian phát đề)
(Đề gồm 02 trang)

I. PHẦN ĐỌC - HIỂU (4,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

“Chiếc vé tàu cũng hồi hộp như con
khi con về với mẹ

con lại ngồi vào chiếc chõng tre xưa
nơi mẹ vẫn ngồi khâu cha thường chẻ lạt
bao xa cách lấp bằng trong chóc lát
trăm cánh rừng về dưới giọt ranh thưa

xin mẹ lại cho con bắt đầu đi gánh nước
gánh bao nhiêu trong mát để dành
xin mẹ lại cho con nấu bữa cơm mà không cần giấu khói
để con được cảm ơn ngọn lửa nhà ta
ngọn lửa biết thay con tìm lời an ủi mẹ

vẫn chiếc dây phơi buộc ở đuôi kèo
vẫn ở đó giờ cao hơn với mẹ
con phơi áo nghe hai đầu dây kẻ
thương quá những khi mưa con trai mẹ vắng nhà”

(Trích "Ngôi nhà của mẹ" - Hữu Thỉnh - 100 bài thơ hay thế kỉ XX- NXB Giáo dục, 2007)

* **Chú thích:** Hữu Thỉnh, sinh ngày 15 tháng 2 năm 1942 tại Tam Đảo (Tam Dương), Vĩnh Phúc; trong một gia đình nông dân có truyền thống Nho học. Hữu Thỉnh là người từng trải, viết nhiều, thường viết về con người và cuộc sống của người nông dân. Thơ ông giản dị, tinh tế, giàu chất triết luận, sâu lắng.

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1 (0,5 điểm). Xác định thể thơ của đoạn trích trên.

Câu 2 (0,5 điểm). Chỉ ra những hình ảnh gần gũi, thân thuộc nơi “ngôi nhà của mẹ” mà người con bắt gặp trong những ngày trở lại ở khổ thơ:

“con lại ngồi vào chiếc chõng tre xưa
nơi mẹ vẫn ngồi khâu cha thường chẻ lạt
bao xa cách lấp bằng trong chóc lát
trăm cánh rừng về dưới giọt ranh thưa”

Câu 3 (1,0 điểm). Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ điệp ngữ trong đoạn thơ sau:

“xin mẹ lại cho con bắt đầu đi gánh nước
gánh bao nhiêu trong mát để dành
xin mẹ lại cho con nấu bữa cơm mà không cần giấu kín
để con được cảm ơn ngọn lửa nhà ta
ngọn lửa biết thay con tìm lời an ủi mẹ”

Câu 4 (1,0 điểm). Cảm nhận của em về tâm trạng của người con khi về thăm mẹ.

Câu 5 (1,0 điểm). Em hãy chia sẻ bài học ý nghĩa đối với bản thân từ nội dung của đoạn trích.

II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm). Hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) nêu cảm nhận của em về hình ảnh ngôi nhà của mẹ trong ngữ liệu ở phần Đọc - hiểu.

Câu 2 (4,0 điểm).

Tình yêu thương, sự quan tâm, chia sẻ của những thành viên trong gia đình là vô cùng quan trọng nhưng thực tế hiện nay một bộ phận giới trẻ lại thờ ơ, vô cảm, thiếu sự kết nối với gia đình.

Hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) bàn về vấn đề làm thế nào để người trẻ góp phần xây dựng mối quan hệ gắn kết, yêu thương giữa các thành viên trong gia đình?

-----HẾT-----

UBND THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐỀ CHÍNH THỨC

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG - LẦN 1
NĂM HỌC 2024 - 2025
MÔN: NGỮ VĂN – LỚP 9

*Thời gian: 120 phút không kể thời gian phát đề
(Hướng dẫn chấm gồm 05 trang)*

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Thể thơ tự do	0,5
	2	Học sinh tìm được những hình ảnh gần gũi, thân thuộc nơi “ngôi nhà của mẹ”: + chiếc chõng tre xưa + mẹ ngồi khâu + cha ngồi chẻ lạt + giọt ranh thưa	0,5
	3	- Điệp ngữ (điệp cấu trúc ngữ pháp): “xin mẹ lại cho con...” - Tác dụng: + Tạo nhịp điệu cho lời thơ, giọng thơ thiết tha, trù mên + Nhấn mạnh khát khao được về lại những kí ức tuổi thơ, những tháng năm bên mẹ; + Bày tỏ tình yêu sâu nặng, nỗi nhớ, lòng biết ơn của con dành cho mẹ, cho gia đình...	0,25 0,75
	4	Tâm trạng của người con khi về thăm mẹ: - Hồi hộp, vui sướng, hạnh phúc khi được về thăm mẹ (hồi hộp, mong chờ giây phút được về với mẹ) - Bồi hồi, xúc động khi được sống trong không gian quen thuộc với những hình ảnh thân thương gắn bó với mẹ, với gia đình. - Niềm khát khao được trở về những kí ức tuổi thơ, được chia với nỗi vất vả của mẹ khi con vắng nhà. - Niềm xót thương khi nghĩ đến tuổi già và sự vất vả, cô đơn của mẹ khi con vắng nhà. - ...	1,0
	5	Bài học rút ra cho bản thân: - Hiểu được ý nghĩa thiêng liêng của tình mẫu tử, tình cảm gia đình và kỉ niệm tuổi thơ. - Yêu thương, trân trọng, gắn bó với ngôi nhà của mẹ, với gia đình - nơi con khôn lớn trưởng thành. - Sống biết ơn, hiếu thảo, hướng về cội nguồn bằng những hành động cụ thể, thiết thực. - ...	1,0

		<i>* Lưu ý: Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng của mình nhưng phải phù hợp với văn bản, chuẩn mực đạo đức và pháp luật.</i>	
II.		PHẦN VIẾT	6,0
	1.	a. Yêu cầu về hình thức: - Đảm bảo yêu cầu về cấu trúc đoạn văn; - Biết cách viết đoạn văn nghị luận văn học (khoảng 200 chữ), vận dụng tốt các thao tác lập luận kết hợp chặt chẽ giữa lý lẽ và dẫn chứng. - Biết cách sử dụng dẫn chứng phù hợp để làm sáng tỏ vấn đề nghị luận. - Diễn đạt mạch lạc, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp. b. Yêu cầu về nội dung: - Xác định đúng vấn đề cần nghị luận - Học sinh có thể trình bày suy nghĩ đưa ra lí lẽ riêng nhưng phải hợp lí, có tính thuyết phục và đảm bảo được những nội dung cơ bản sau: - Ngôi nhà thân thuộc với những hình ảnh: <i>chiếc chõng tre xưa mẹ ngồi khâu cha chẻ lạt, chiếc dây phơi buộc ở đuôi kèo; ...</i> không gian ấm áp kỉ niệm khi nhớ những năm tháng tuổi thơ bên mẹ “<i>con bắt đầu đi gánh nước</i>”, “<i>nấu bữa cơm không cần giầu khói</i>”...Nơi ấy là những kỉ ức con mãi không quên. - Ngôi nhà có tình yêu thương của mẹ cha, của gia đình, con đi xa vẫn luôn nhớ về “<i>có bao nhiêu trong mắt để dành</i>”, có “<i>bữa cơm</i>”, có “<i>ngọn lửa</i>” thấp bởi thương yêu... nơi ấy con được nuôi dưỡng, chăm sóc, lớn khôn, trưởng thành - Nghệ thuật: thể thơ tự do, hình ảnh thơ bình dị, gần gũi; sử dụng thành công các biện pháp nhân hóa, điệp ngữ, ... → Ngôi nhà của mẹ chính là điểm xuất phát cũng là nơi trở về trong hành trình của những đứa con; qua đó, tác giả thể hiện sự trân quý và biết ơn gia đình, biết ơn người mẹ tần tảo,...	0,5 1,5
	2.	Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) bàn về vấn đề làm thế nào để người trẻ góp phần xây dựng mối quan hệ gắn kết, yêu thương giữa các thành viên trong gia đình.	
		a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: cách xây dựng mối quan hệ gắn kết, yêu thương giữa các thành viên trong gia đình	0,25
		c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm HS có thể trình bày bài viết theo nhiều cách trên cơ sở đảm bảo những yêu cầu sau:	3,0
		1. Mở bài - Giới thiệu vấn đề cần nghị luận 2. Thân bài	

	a. Giải thích vấn đề: - Xây dựng mối quan hệ gắn kết, yêu thương trong gia đình là quá trình tạo dựng sự gắn gũi, thấu hiểu và chia sẻ giữa các thành viên. - Thể hiện qua việc quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, cùng nhau trải qua những khoảnh khắc vui buồn, cùng nhau vượt qua khó khăn và luôn dành cho nhau những tình cảm chân thành nhất. b. Phân tích vấn đề: - Thực trạng: Nhiều gia đình đang đối mặt với tình trạng các thành viên ít có thời gian dành cho nhau, sự xa cách về mặt tình cảm ngày càng tăng; một bộ phận giới trẻ thờ ơ, vô cảm, mất kết nối với gia đình. - Nguyên nhân: đến từ nhiều yếu tố: công việc bận rộn, áp lực học tập, sự phát triển của công nghệ, ... khiến các thành viên trong gia đình ít có cơ hội giao tiếp, chia sẻ và thấu hiểu lẫn nhau. - Hậu quả: + Thiếu sự hỗ trợ và chia sẻ giữa các thành viên; gia đình thiếu gắn kết, ... + Trẻ em lớn lên trong môi trường gia đình thiếu tình thương, dễ hình thành những hành vi lệch lạc, gây ảnh hưởng đến sự phát triển nhân cách và tương lai của các em... c. Các giải pháp: - Giải pháp đối với mỗi cá nhân + Hiểu được tầm quan trọng của việc xây dựng gia đình hạnh phúc và trách nhiệm của các thành viên trong việc gắn kết mối quan hệ gia đình + Gắn gũi, chia sẻ và lắng nghe: Dành thời gian trò chuyện, tâm sự; cùng nhau xem phim, đọc sách, chơi trò chơi; tổ chức các buổi họp mặt gia đình, đi du lịch ... cùng nhau xây dựng những kỉ niệm đẹp + Quan tâm, bày tỏ tình cảm chân thành; sẵn sàng hỗ trợ, giúp đỡ nhau trong cuộc sống, trong khó khăn, hoạn nạn + Tôn trọng và chấp nhận sự khác biệt, tìm kiếm tiếng nói chung, không áp đặt, phán xét, so sánh, ... - Giải pháp đối với nhà trường và xã hội + Nhà trường: tuyên truyền, giáo dục và nâng cao nhận thức cho học sinh về tầm quan trọng của gia đình, giúp các em biết sống yêu thương, chia sẻ, nỗ lực phấn đấu, ... - Xã hội: tuyên truyền, tổ chức các phong trào tạo dựng sự gắn kết các thành viên, xây dựng mô hình gia đình văn hóa, hạnh phúc, ... <i>(HS lựa chọn các bằng chứng phù hợp)</i> 3. Kết bài + Khẳng định sự cần thiết giải quyết vấn đề + Nêu bài học, thông điệp	
	d. Chính tả, ngữ pháp	0,25

		Đảm bảo chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.	
		<i>e. Sáng tạo</i> Thể hiện cảm xúc và suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
Tổng điểm:			10

*** Lưu ý:** Trên đây là gợi ý HDC để khảo sát môn Ngữ văn

- BGH tổ chức chấm chung một số bài làm của học sinh; thảo luận, thống nhất HDC trước khi giao bài cho GV;

- GV căn cứ vào thực tế bài làm của học sinh, trân trọng những quan điểm, ý kiến riêng của học sinh để có những điều chỉnh cho phù hợp.